

Người lao động và doanh nghiệp dịch vụ thỏa thuận về việc ký quỹ theo ngành, nghề, nước tiếp nhận lao động với mức tiền ký quỹ không quá mức trần tiền ký quỹ được quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Mức trần tiền ký quỹ và thị trường lao động được thỏa thuận ký quỹ

1. Thị trường lao động mà doanh nghiệp dịch vụ được thỏa thuận ký quỹ với người lao động và mức trần tiền ký quỹ của người lao động tại một số thị trường lao động theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trường hợp người lao động không ký quỹ hoặc không đủ tiền để ký quỹ, doanh nghiệp dịch vụ có thể thỏa thuận với người lao động thực hiện bảo lãnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BLĐTBXH-BTP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tư pháp hướng dẫn chi tiết một số vấn đề về nội dung Hợp đồng bảo lãnh và việc thanh lý Hợp đồng bảo lãnh cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 5. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

Việc thực hiện, quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04 tháng 9 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 6. Chế độ báo cáo

Doanh nghiệp dịch vụ có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) về tình hình thực hiện, quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động gửi Cục Quản lý lao động ngoài nước theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này trước ngày 20 tháng 6 và 20 tháng 12 hàng năm.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Các thỏa thuận giữa doanh nghiệp dịch vụ và người lao động về mức tiền ký quỹ tại các thị trường lao động thực hiện trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện cho đến khi thời hạn thỏa thuận ký quỹ đó hết hiệu lực.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các doanh nghiệp dịch vụ và người lao động có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định tại Thông tư này.

2. Cục Quản lý lao động ngoài nước, Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan khác có trách nhiệm kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện của các doanh nghiệp .

3. Thông tư này có hiệu lực, kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2013.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời hướng dẫn, bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Hòa